

Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Đời Diêu Tần Ngài Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập dịch từ tiếng Phạn sang
Hoa văn,

Hòa Thượng Thích Trí Tịnh Dịch từ Hán văn sang tiếng Việt



Quyển Thứ Ba

[5. Dược Thảo Dụ Phẩm](#)

[6. Thọ Ký Phẩm](#)

[7. Hóa Thành Dụ Phẩm](#)

Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Phẩm 'Dược Thảo Dụ' Thứ Năm

1. Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn bảo ngài Ma-Ha Ca-Diếp các vị đại đệ tử: "Hay thay! Hay thay! Ca Diếp. Khéo nói đặng công-đức chơn thật của đức Như Lai. Đúng như lời các ông vừa nói; đức Như-Lai lại còn có vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ công đức, các ông đều trải qua vô lượng ức kiếp nói cũng không hết được".

Ca Diếp nên biết! Đức Như Lai là vua của các pháp nếu có nói ra lời chi đều không hư dối vậy. Phật ở nơi tất cả pháp dùng sức trí huệ phương-tiện mà diễn nói, pháp của Phật nói thảy đều đến bậc nhứt thiết trí ⁽¹⁾. Đức Như-Lai xem biết chỗ quy thú ⁽²⁾ của tất cả pháp; cũng rõ biết chỗ tâm sở hành ⁽³⁾ của tất cả chúng sanh không thấu không ngại. Phật lại ở nơi các pháp rốt ráo rõ biết hết, chỉ bày tất cả trí-huệ cho các chúng sanh.

2.- Ca Diếp! Thí như trong cõi Tam Thiên đại thiên nơi núi, sông, khe, hang, ruộng, đất sanh ra cây cối, lùm rừng và các cỏ thuốc, bao nhiêu giống loại tên gọi màu sắc đều khác. Mây đầy bủa giăng trùm khắp cõi tam-thiên đại-thiên ⁽⁴⁾ đồng thời mưa xối xuống, khắp nơi nhuần thấm, cây cối lùm rừng và các cỏ thuốc: hoặc thứ gốc nhỏ, thân nhỏ, nhánh nhỏ, lá nhỏ, hoặc thứ gốc bực vừa, thân vừa, nhánh vừa, lá vừa; hoặc có thứ gốc lớn, thân lớn, nhánh lớn, lá lớn.

Các giống cây lớn nhỏ, tùy hạng thượng trung hạ mà hấp thụ khác nhau. Một cụm mây tuôn mưa xuống xứng theo mỗi giống loại mà cây cỏ đặng sanh trưởng, đơm bông kết trái. Dầu rằng một cõi đất sanh, một trận mưa thấm nhuần mà các cỏ cây đều có sai khác.

3.- Ca Diếp nên biết! Đức Như Lai cũng lại như thế, hiện ra nơi đời như là vùng mây lớn nổi lên, dùng giọng tiếng lớn vang khắp thế-giới cả trời, người, a-tu-la, như mây lớn kia trùm khắp cõi nước tam-thiên đại-thiên. Phật ở trong đại chúng mà xướng lời này:

"Ta là đấng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Người chưa được độ thời làm cho được độ, người chưa tỏ ngộ thời làm cho tỏ ngộ, người chưa an thời làm cho được an, người chưa chứng Niết Bàn thời làm cho chứng Niết Bàn, đời nay và đời sau Phật đều biết đúng như thật. Ta là bực nhứt thiết trí, bực nhứt thiết kiến, là bực tri đạo, bực khai đạo, bực thuyết đạo. Các người, hàng trời, người, a-tu-la đều nên đến đây vì để nghe pháp vậy."

Bấy giờ có vô số nghìn muôn ức loài chúng sanh đi đến chỗ đức Như Lai xem xét các căn lợi độn, tinh tấn hay giải-đãi của chúng sanh đó, thuận vừa sức nó kham được mà vì chúng nói pháp, chủng loại nhiều vô lượng, Phật đều khiến vui mừng đặng nhiều lợi lành. Các chúng sanh này nghe pháp rồi, hiện đời an-ổn, đời sau sanh về chỗ lành, do đạo được thọ hưởng vui và cũng được thọ hưởng vui và cũng được nghe pháp, đã nghe pháp rồi lìa khỏi các chướng ngại ở trong các pháp theo sức mình kham được lần lần đều được vào đạo.

Như mây lớn kia mưa rưới khắp tất cả cỏ cây lùm rừng và các cỏ thuốc, theo giống của mỗi thứ đều được đượm nhuần đầy đủ, đều được sanh trưởng.

Đức Như Lai nói pháp một tướng một vị, nghĩa là: tướng giải-thoát, tướng xa lìa, tướng diệt, rốt ráo đến bực "nhứt thiết chủng trí". Có chúng sanh nào nghe pháp của Như Lai hoặc thọ trì đọc tụng, đúng như lời mà tu hành, được công-đức tự mình không hay biết.

Vì sao? Vì chỉ có Như-Lai là biết chủng tướng thể tánh của chúng sanh đó: Nhớ việc gì? Nghĩ việc gì? Tu việc gì? Nhớ thể nào? Nghĩ thể nào? Tu thể nào?

Dùng pháp gì để nhớ? Dùng pháp gì để nghĩ? Dùng pháp gì để tu? Dùng pháp gì đặng pháp gì?

Chúng sanh ở nơi các bậc, chỉ có Đức Như-Lai thấy đó đúng như thật, rõ ràng không bị ngại . Như cây cối lùm rừng các cỏ thuốc kia không tự biết tánh thượng trung hạ của nó.

Đức Như Lai biết pháp một tướng một vị ấy, nghĩa là: tướng giải thoát, tướng xa lìa, tướng diệt, tướng rốt ráo Niết Bàn thường tịch diệt, trọn về nơi không, Phật biết như thế rồi xem xét tâm ưa muốn của chúng sanh mà dắt dìu nó, cho nên chẳng liền vì chúng vội nói " nhứt thiết chủng trí. "

Ca Diếp! Các ông rất là hi hữu, có thể biết rõ đức Như Lai tùy cơ nghi nói pháp, hay tin hay nhận. Vì sao? Vì các đức Phật Thế Tôn tùy cơ nghi nói pháp khó hiểu khó biết.

Khi đó đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

4.ô Pháp Vương phá các cõi

Hiện ra trong thế-gian

Theo tánh của chúng sanh

Dùng các cách nói pháp

Đức Như Lai tôn-trọng

Trí huệ rất sâu xa

Lâu giữ pháp yếu này

Chẳng vội liền nói ra

Người trí nếu được nghe

Thời có thể tin hiểu,

Kẻ không trí nghi hồi

Thời bèn là mất hẳn.

Ca Diếp! Vì cơ đó

Theo sức chúng nói pháp

Dùng các món nhơn duyên

Cho chúng đặng Chánh Kiến

Ca Diếp ông nên biết

Thí như vùng mây lớn

Nổi lên trong thế gian
Che trùm khắp tất cả
Mây trí huệ chứa nhuần
Chớp nhoáng sáng chói lòà
Tiếng sấm xa vang động
Khiến mọi loài vui đẹp
Nhật quang bị che khuất
Trên mặt đất mát mẻ
Mây mù sa bủa gần
Dường có thể nắm tới.
Trận mưa đổ khắp cùng
Bốn phương đều xối xuống
Dòng nước tuôn vô lượng
Cối đất đều rút đầy
Nơi núi sông hang hiểm
Chỗ rậm rợp sanh ra
Những cây cối cỏ thuốc
Các thứ cây lớn nhỏ
Trăm giống lúa mộng mạ
Các thứ mía cùng nho
Nhờ nước mưa đượm nhuần
Thảy đều tươi tốt cả.
Đất khô khắp được rưới
Thuốc cây đều sum sê
Vùng mây kia mưa xuống

Nước mưa thuần một vị
Mà cỏ cây lùm rừng
Tất cả các giống cây
Hạng thượng trung cùng hạ
Xứng theo tánh lớn nhỏ
Đều đặn sanh trưởng cả.
Gốc thân nhánh và lá
Trổ bông trái sắc vàng
Một trận mưa rưới đến
Cây cỏ đều thấm ướt
Theo thể tướng của nó
Tánh loại chia lớn nhỏ
Nước đượm nhuần vẫn một
Mà đều được sum sê.

5.- Đức Phật cũng như thế

Hiện ra nơi trong đời
Ví như vầng mây lớn
Che trùm khắp tất cả
Đã hiện ra trong đời
Bèn vì các chúng sanh
Phân biệt diễn nói bày
Nghĩa thật của các pháp
Đấng Đại Thánh Thế Tôn
Ở trong hàng trời người
Nơi tất cả chúng hội

Mà tuyên nói lời này:

Ta là bậc Như Lai

Là Đấng lưỡnng Túc Tôn ⁽⁵⁾

Hiện ra nơi trong đời

Dường như vùng mây lớn

Thấm nhuần khắp tất cả

Những chúng sanh khô khao

Đều làm cho lìa khổ

Đặng an ổn vui sướng

Hưởng sự vui thể gian

Cùng sự vui Niết Bàn.

Các chúng trời người này

Một lòng khéo lắng nghe

Đều nên đến cả đây

Ra mắt đấng vô thượng.

Ta là đấng Thế Tôn

Không có ai bằng được

Muốn an ổn chúng sanh

Nên hiện ra trong đời

Vì các đại chúng nói

Pháp cam lồ trong sạch

Pháp đó thuần một vị

Giải thoát Niết Bàn thôi.

Dùng một giọng tiếng màu

Diễn xướng nghĩa nhiệm này

Đều thường vì Đại Thừa
Mà kết làm nhơn duyên.
Ta xem tất cả chúng
Khấp đều bình đẳng cả
Không có lòng bỉ thử
Cũng không có hạn ngại
Hằng vì tất cả chúng
Mà bình-đẳng nói pháp
Như khi vì một người
Lúc chúng đông cũng vậy.
Thường diễn nói pháp luôn
Từng không việc gì khác
Ngồi, đứng, hoặc đến, đi
Trọn không hề nhàm mỏi
Đầy đủ cho thế gian
Như mưa khắp thấm nhuần
Sang hèn cùng thượng hạ
Giữ giới hay phá giới
Oai nghi được đầy đủ
Và chẳng được đầy đủ
Người chánh kiến tà kiến
Kẻ độn căn lợi căn
Khấp rưới cho mưa pháp
Mà không chút nhàm mỏi .
Tất cả hàng chúng sanh

Được nghe pháp của ta
Tùy sức mình lãnh lấy
Trụ ở các nơi các bậc
Hoặc là ở trời, người
Làm Chuyển Luân Thánh Vương
Trời Thích, Phạm, các vua
Đó là cỏ thuốc nhỏ
Hoặc rễ pháp vô lậu
Hay chứng đẳng Niết Bàn
Khởi sáu pháp thần thông
Và đặt ba món mình
Ở riêng trong núi rừng
Thường hành môn thiền định
Chứng đẳng bậc Duyên Giác
Là cỏ thuốc bậc trung.
Hoặc cầu bậc Thế Tôn
Ta sẽ đặt thành Phật
Tu hành tinh tấn, định
Là cỏ thuốc bậc thượng
Lại có hàng Phật tử
Chuyên tâm nơi Phật đạo
Thường thật hành từ-bi
Tự biết mình làm Phật
Quyết định không còn nghi
Gọi đó là cây nhỏ.

Hoặc an trụ thần thông
Chuyển bất thối pháp luân
Độ vô lượng muôn ức
Trăm nghìn loài chúng sanh
Bồ Tát hạng như thế
Gọi đó là cây lớn.
Phật chỉ bình đẳng nói
Như nước mưa một vị
Theo căn tánh chúng sanh
Mà hưởng thọ không đồng
Như những cỏ cây kia
Được đượm nhuần đều khác

6.- Phật dùng món dụ này

Để phương tiện chỉ bày
Các thứ lời lẽ hay
Đều diễn nói một pháp
Ở nơi trí huệ Phật
Như một giọt trong biển.
Ta rưới trận mưa pháp
Đầy đủ khắp thế gian
Pháp mầu thuần một vị
Tùy sức riêng tu hành,
Như thể lùm rừng kia
Và cỏ thuốc những cây
Tùy giống lớn hay nhỏ

Lần lần thêm sum sê
Pháp của các đức Phật
Thường dùng thuần một vị
Khiến cho các thể gian
Đều khắp đặn đầy đủ
Lần lựa siêng tu hành
Rồi đều đặn đạo quả.
Hàng Thanh Văn, Duyên Giác,
Ở nơi chốn núi rừng,
Trụ thân hình rớt sau
Nghe Phật pháp đặn quả
Nếu các vị Bồ Tát
Trí huệ rất vững bền
Rõ suốt cả ba cõi
Cầu đặn thừa tối thượng
Đó gọi là cây nhỏ
Mà đặn thêm lớn tốt.
Lại có vị trụ thiền
Đặn sức thần thông lớn
Nghe nói các pháp không
Lòng rất sanh vui mừng
Phóng vô số hào quang
Độ các loài chúng sanh
Đó gọi là cây lớn
Mà đặn thêm lớn tốt

Như thế, Ca Diếp này!
Đức Phật nói pháp ra
Thí như vùng mây lớn
Dùng nước mưa một vị
Đượm nhuần nơi hoa người
Đều đặn kết trái cả .
Ca Diếp ông phải biết
Ta dùng các nhơn duyên
Các món thí dụ thầy
Để chỉ bày đạo Phật
Đó là ta phương tiện
Các đức Phật cũng thế
Nay ta vì các ông
Nói việc rất chơn thiết
Các chúng thuộc Thanh Văn
Đều chẳng phải diệt độ
Chỗ các ông tu hành
Là đạo của Bồ Tát
Lần lần tu học xong
Thầy đều sẽ thành Phật.





Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Phẩm 'Thọ Ký' Thứ Sáu

1. Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn nói bài kệ đó rồi, bảo các đại chúng xướng lời thế này: Ông Ma Ha Ca Diếp, đệ tử của Ta, ở đời vị lai sẽ phụng thờ ba trăm muôn ức các đức Thế Tôn, cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen, rộng nói vô lượng đại pháp của các đức Phật, ở nơi thân rốt sau đặng thành Phật hiệu là Quang Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh-Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Nước tên là Quang Đức, kiếp tên là Đại Trang Nghiêm Phật thọ mười hai tiểu kiếp. Chánh pháp trụ thế hai mươi tiểu kiếp. Cõi nước tốt đẹp, không có các thứ dơ xấu, ngôi sỏi gai góc cùng đồ tiện lợi chẳng sạch. Cõi đó bằng phẳng không có cao thấp hầm hố gò nổi, đất bằng lưu ly, cây báu thẳng giăng bên đường, rải các hoa báu khắp nơi sạch sẽ.

Bồ Tát trong nước đó đông vô lượng nghìn ức, các chúng Thanh Văn cũng lại vô số. Không có việc ma, dầu là có ma và dân ma, nhưng đều hộ trì Phật Pháp.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

2.○ Bảo các Tỳ Kheo rằng:

Ta dùng mắt của Phật

Thấy ông Ca Diếp này

Ở nơi đời vị lai

Quá vô số kiếp sau

Sẽ đặng thành quả Phật,

Mà ở đời vị lai

Cúng dường và kính thờ

Đủ ba trăm muôn ức

Các đức Phật Thế Tôn.

Vì cầu trí huệ Phật

Mà tịnh tu phạm hạnh
Cúng dường đấng Tối Thượng
Nhị Túc Tôn xong rồi
Tu tập trọn tất cả
Trí huệ bậc vô thượng
Ở nơi thân rốt sau
Đặng chứng thành làm Phật
Cõi đó rất thanh tịnh
Chất lưu ly làm đất
Nhiều thứ cây bằng báu
Thẳng hàng ở bên đường
Dây vàng giăng ngăn đường
Người ngó thấy vui mừng
Thường thoảng ra hương thơm
Rải rác thứ hoa đẹp
Các món báu kỳ diệu
Dùng để làm trang nghiêm
Cõi đó đất bằng thẳng
Không có những gò hãm.
Các hàng chúng Bồ Tát
Đông không thể xưng kể
Tâm các vị hòa dịu
Đến đặng thần thông lớn
Phụng trì các kinh điển
Đại thừa của các Phật.

Các hàng chúng Thanh Văn

Bực vô lậu thân rốt sau

Là con của Pháp Vương

Cũng chẳng thể kể hết

Nhấn đến dùng thiên nhãn

Cũng chẳng thể đếm biết.

Phật đó sẽ sống lâu

Tuổi mười hai tiểu kiếp

Tượng pháp trụ ở đời

Cũng hai mươi tiểu kiếp

Đức Quang Minh Thế Tôn

Việc của ngài như thế.

3.- Lúc bấy giờ, ngài Đại Mục Kiền Liên, ngài Tu Bồ Đề, ngài Đại Ca Chiên Diên v.v... thấy đều run sợ một lòng chấp tay chiêm ngưỡng dung nhan của Phật, mắt không hề tạm rời, liền đồng tiếng nhau nói kệ rằng:

Thế Tôn rất hùng mãnh

Mà ban giọng tiếng Phật.

Nói rõ thâm tâm con

Được Phật thọ ký cho

Như dùng cam lộ rưới

Từ nóng đặng mát mẻ.

Như từ nước đối đến

Bổng gặp cổ tiệc vua

Còn ôm lòng nghi sợ

Chưa dám tự ăn liền

Nếu lại đặng vua bảo

Vậy sau mới dám ăn,
Chúng con cũng như vậy
Hằng nghĩ lỗi tiểu thừa
Chẳng biết làm thế nào
Đặng huệ vô thượng Phật,
Dầu nghe giọng tiếng Phật
Nói chúng con thành Phật
Còn ôm lòng lo sợ
Như chưa dám tự ăn
Nếu được Phật thọ ký
Mới là khoái an vui
Thế Tôn rất hùng mãnh
Thường muốn an thế gian
Xin thọ ký chúng con
Như đói cần bảo ăn.

4.- Lúc bấy giờ, Thế Tôn biết tâm niệm của các vị đệ tử lớn bảo các thầy Tỳ Kheo rằng: Ông Tu Bồ Đề đây đến đời vị lai phụng thờ ba trăm năm muôn ức na do tha ⁽⁶⁾ đức Phật, cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen, thường tu hạnh thanh tịnh, đủ đạo Bồ Tát, ở thân rốt sau đặng thành Phật hiệu: Danh tướng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh-biến-tri, Minh Hạnh Túc, Thiện-Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế-Tôn.

Kiếp đó tên Hữu Bửu, nước đó tên là Bửu Sanh. Cõi đó bằng phẳng, đất bằng lưu ly, cây báu trang nghiêm, không có những gò, hầm, cát, sỏi, gai chông cùng tiện lợi dơ dáy; hoa báu trải đất khắp nơi sạch sẽ, như dân cõi đó đều ở đài báu và lầu gác quý đẹp. Hàng đệ tử Thanh Văn đông vô lượng vô biên, tính kể cùng thí dụ đều không thể biết. Các chúng Bồ Tát đông vô số nghìn muôn ức na-do-tha.

Đức Phật thọ mười hai tiểu kiếp, chánh pháp trụ ở đời hai mươi tiểu kiếp, tượng pháp cũng trụ đời hai mươi tiểu kiếp, Đức Phật đó thường ở trên hư không vì chúng tôi nói pháp độ thoát đặng vô lượng Bồ Tát cùng chúng Thanh-Văn.

Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

5.6 Các chúng Tỳ Kheo này!

Nay ta bảo các ông
Đều nên phải một lòng
Lóng nghe lời ta nói .
Đệ tử lớn của ta
Là ông Tu Bồ Đề
Rồi sẽ đặng làm Phật
Hiệu gọi là Danh Tướng
Sẽ phải cúng vô số
Muôn ức các đức Phật
Theo hạnh của Phật làm
Lần lần đủ đạo lớn.
Thân rốt sau sẽ đặng
Ba mươi hai tướng tốt
Xinh lịch đẹp để làm
Dường như núi báu lớn
Trang-nghiêm sạch thứ nhất
Chúng sanh nào được thấy
Không ai chẳng ưa mến
Phật ở trong cõi đó
Độ thoát vô lượng chúng .
Trong pháp hội của Phật
Các Bồ Tát đông nhiều
Thảy đều bậc lợi căn
Chuyển pháp luân bất thối .

Cõi nước đó thường dùng
Bồ Tát để trang nghiêm
Các chúng Thanh Văn lớn
Chẳng có thể đếm kể
Đều đặn ba món mình
Đủ sáu thứ thần thông
Trụ tám pháp giải thoát
Có oai đức rất lớn .
Đức Phật đó nói pháp
Hiện ra vô lượng món
Pháp thần thông biến hóa
Chẳng thể nghĩ bàn được .
Các hàng trời, nhơn dân
Số đông như hằng sa
Đều cùng nhau chấp tay
Lóng nghe lời Phật dạy .
Đức Phật đó sẽ thọ
Tuổi mười hai tiểu kiếp
Chánh pháp trụ lại đời
Đủ hai mươi tiểu kiếp
Tượng pháp trụ ở đời
Cũng hai mươi tiểu kiếp .

6.- Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn lại bảo các chúng Tỳ Kheo: Ta nay nói với các ông, ông Đại Ca Chiên Diên này ở đời sẽ tới, dùng các đồ cúng mà cúng dường phụng thờ tám nghìn đức Phật cung kính tôn trọng. Sau khi các đức Phật diệt độ, ông đều dựng tháp miếu cao một nghìn đức Phật diệt độ, ông đều dựng tháp miếu cao một nghìn do tuần, ngang rộng ngay bằng năm trăm do tuần, tháp miếu đó dùng bảy món báu vàng, bạc, lưu ly, xa cừ,

mã não, chơn châu và mai khô hiệp lại thành, cúng dường tháp miếu bằng các thứ hoa, chuỗi ngọc, hương xoa, hương bột, hương đốt, lọng nhiễu, tràng phan....

Sau thời kỳ đó sẽ lại cúng dường hai mươi muôn ức Phật cũng như trước, cúng dường các đức Phật đó rồi, đủ đạo Bồ Tát sẽ đăng làm Phật hiệu: Diêm Phù Na Đề Kim Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên-Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Cõi đó bằng phẳng, đất bằng pha-lê, cây báu trang nghiêm, vàng ròng làm bằng dây để giăng bên đường, hoa đẹp trải đất khắp nơi sạch sẽ. Người được thấy đều vui mừng, không có bốn đường dữ: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và a-tu-la . Các trời cùng người rất đông, các chúng Thanh Văn và Bồ Tát vô lượng muôn ức trang nghiêm nước đó. Đức Phật đó thọ mười hai tiểu kiếp, chánh pháp trụ ở đời hai mươi tiểu kiếp tượng pháp cũng trụ hai mươi tiểu kiếp.

Sau thời kỳ đó sẽ lại cúng dường hai mươi muôn ức Phật cũng như trước, cúng dường các đức Phật đó rồi, đủ đạo Bồ-Tát sẽ đăng làm Phật hiệu: Diêm-Phù Na Đề Kim Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Cõi đó bằng phẳng, đất bằng pha lê cây báu trang nghiêm, vàng ròng là dây để giăng bên đường, hoa đẹp trải đất khắp nơi sạch sẽ. Người được thấy đều vui mừng, không có bốn đường dữ: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và a-tu-la . Các trời cùng người rất đông, các chúng Thanh Văn và Bồ Tát vô lượng muôn ức trang nghiêm nước đó. Đức Phật đó thọ mười hai tiểu kiếp, chánh pháp trụ ở đời hai mươi tiểu kiếp, tượng pháp cũng trụ hai mươi tiểu kiếp.

Lúc đó Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

7.- Các chúng Tỳ Kheo này!

Đều nên một lòng nghe

Như lời của ta nói

Chơn thiệt không khác lạ.

Ông Ca Chiên Diên này

Sau sẽ dùng các món

Đồ cúng dường tốt đẹp

Mà cúng dường các Phật

Các đức Phật diệt rồi

Dựng tháp bằng bảy báu
Cũng dùng hoa và hương
Để cúng dường Xá-lợi .
Thân rốt sau của ông
Đặng trí huệ của Phật
Thành bậc Đẳng-Chánh-Giác
Cõi nước rất thanh tịnh
Độ thoát đặng vô lượng
Muôn ức hàng chúng sanh
Đều được mười phương khác
Thường đến kính cúng dường,
Ánh sáng của Phật đó
Không ai có thể hơn
Đức Phật đó hiệu là:
Diêm Phù Kim Quang Phật
Bồ Tát và Thanh Văn
Dứt tất cả hữu lậu
Đồng vô lượng vô số
Trang nghiêm cõi nước đó.

8.- Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn lại bảo trong đại chúng: "Ta nay nói với các ông, ông Đại Mục Kiền Liên đây sẽ dùng các món đồ cúng, cúng dường tám nghìn các đức Phật, cung kính tôn trọng. Sau khi các đức Phật diệt độ đều dựng tháp miếu cao, một nghìn do tuần, ngang rộng thẳng bằng năm trăm do tuần, dùng bảy món báu: vàng bạc, mai khôi hiệp lại thành. Đem các thứ hoa, chuỗi ngọc, hương xoa, hương bột, hương đốt, lọng nhiễu và tràng phan để cúng dường tháp.

Sau lúc ấy lại sẽ cúng dường, hai trăm muôn ức các đức Phật cũng như trước, rồi sẽ đặng thành Phật hiệu: Đa Ma La Bát Chiên Đàn Hương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô-thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Kiếp đó tên là Hỷ Mãn, nước tên là Ý Lạc, cõi đó bằng phẳng, chất pha lê là đất, cây báu trang nghiêm, rải hoa trên châu khắp nơi sạch sẽ, người được thấy đều vui mừng. Các hàng trời người rất đông, Bồ Tát và Thanh Văn số nhiều vô lượng, đức Phật đó thọ hai mươi bốn tiểu kiếp, tượng pháp cũng trụ bốn mươi hai tiểu kiếp.

Khi đó đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

9.ó Đệ tử của ta đây

Là Đại Mục Kiền Liên

Bỏ thân người này rồi

Sẽ đặng gặp tám nghìn

Hai trăm muôn ức vị

Các đức Phật Thế Tôn

Ông vì cầu Phật đạo

Nên cúng dường cung kính

Ở nơi các đức Phật

Thường tu trì phạm hạnh

Ở trong vô lượng kiếp

Phụng trì pháp của Phật.

Các đức Phật diệt rồi

Xây tháp bằng bảy báu

Tháp vàng rất cao rộng

Dùng hoa hương kỹ nhạc

Để dùng dâng cúng dường

Tháp miếu các đức Phật.

Lần lần đặng đầy đủ

Đạo hạnh Bồ Tát rồi

Ở nơi nước Ý Lạc

Mà đặng thành quả Phật
Hiệu là Đa Ma La
Bạt Chiên Đàn Hương Phật.
Đức Phật đó thọ mạng
Hai mươi bốn tiểu kiếp
Thường vì hàng trời người
Mà diễn nói đạo Phật
Chúng Thanh Văn vô lượng
Như số cát sông Hằng
Đủ ba minh, sáu thông
Đều có oai đức lớn.
Bồ-Tát đông vô số
Chí bền lòng tinh tấn
Ở nơi trí huệ Phật
Đều không hề thối chuyển.
Sau khi Phật diệt độ
Chánh pháp sẽ trụ đời
Đủ bốn mươi tiểu kiếp
Tượng pháp cũng như thế .

10.6 Các đệ tử của ta

Bực oai đức đầy đủ
Số đó năm trăm người
Ta đều sẽ thọ ký
Ở nơi đời vị lai
Đều đặng chứng thành Phật

Ta cùng với các ông
Đời trước kết nhơn duyên
Ta nay sẽ thuật nói
Các ông khéo lắng nghe .



Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Phẩm 'Hóa Thành Dụ' Thứ Bảy

1. Ớ Đức Phật bảo các thầy Tỳ Kheo: "Thuở quá khứ vô lượng vô biên bất khả tư nghĩ a tăng kỳ kiếp đã qua, lúc bấy giờ có đức Phật hiệu Đại Thông Trí Thắng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế-Tôn.

Nước đó tên là Hào Thành, kiếp tên Đại tướng. Các Tỳ Kheo! Từ khi đức Phật đó diệt độ nhần đến nay rất là lâu xa, thí như địa chủng trong cõi tam thiên đại thiên, giả sử có người đem mài làm mực rồi đi khỏi một nghìn cõi nước ở phương đông bèn chấm một điểm chừng bằng bụi nhỏ, lại qua một nghìn cõi nước nữa cũng chấm một điểm, cứ như thế lần lượt chấm hết mực mài bằng địa chủng ở trên. Ý các ông nghĩ sao? Các cõi nước đó hoặc thầy toán có thể biết đếm ngần mé số đó chăng? "

Ớ Thưa Thế Tôn! Không thể biết!

Ớ Các Tỳ Kheo! Những cõi nước của người đó đi qua hoặc có chấm mực hoặc không chấm mực đều nghiền nát cả ra làm bụi, một hột bụi là một kiếp, từ đức Phật đó diệt độ đến nay lại lâu hơn số đó vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức a tăng kỳ kiếp. Ta dùng sức tri kiến của Như Lai xem thuở lâu xa đó dường như hiện ngày nay .

Bấy giờ đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

2.ớ Ta nhớ đời quá khứ

Vô lượng vô biên kiếp
Có Phật Lượng Túc Tôn
Hiệu Đại Thông Trí Thắng
Như người dùng sức mài
Cối tam thiên đại thiên
Hết tất cả địa chủng
Thảy đều làm thành mực
Quá hơn nghìn cõi nước
Bèn chấm mỗi điểm trần
Như thế lần lựa chấm
Hết các mực trần này .
Bao nhiêu cõi nước đó
Điểm cùng chẳng điểm thảy
Lại đều nghiền làm bụi
Một bụi làm một kiếp
Kiếp số lâu xa kia
Lại nhiều hơn số bụi
Phật đó diệt đến nay
Vô lượng kiếp như thế
Trí vô ngại của Phật
Biết Phật đó diệt độ
Và Thanh Văn Bồ Tát
Như hiện nay thấy diệt.
Các Tỳ Kheo nên biết.

Trí Phật tịnh vi diệu

Vô lậu và vô ngại

Suốt thâu vô lượng kiếp.

3.6 Đức Phật bảo các Tỳ Kheo: "Đức Đại Thông Trí Thắng Phật thọ năm trăm bốn mươi vạn ức na do tha kiếp, đức Phật đó khi trước lúc ngồi đạo tràng phá ma rồi, sắp đăng đạo vô thượng chánh đẳng, chánh giác mà Phật pháp chẳng hiện ra trước, như thế một tiểu kiếp cho đến mười tiểu kiếp, ngồi xếp bằng thân và tâm đều không động mà các Phật pháp còn chẳng hiện ra trước.

Thuở đó, các vị trời Đao Lợi ở dưới cội cây Bồ Đề đã trước vì đức Phật đó mà trải toà Sư tử cao một do tuần ⁽⁷⁾, Phật ngồi nơi toà này sẽ đăng đạo vô thượng, chánh đẳng, chánh giác. Khi Phật vừa ngồi trên toà đó các trời Phạm Thiên Vương rưới những hoa trời khắp bốn mươi do tuần, gió thơm lâu lâu thổi đến, thổi đẹp hoa héo rồi rưới hoa mới mãi như thế không ngớt mãi mười tiểu kiếp để cúng dường đức Phật, nhẩm đến khi Phật diệt-độ thường rưới hoa này. Các trời Tứ Thiên Vương vì cúng dường Phật nên thường đánh trống trời. Ngoài ra các vị trời khác trời kỹ nhạc trời, mãi mười tiểu kiếp đến khi Phật diệt độ cũng lại như thế.

Các Tỳ Kheo! Đức Đại Thông Trí Thắng Phật quá mười tiểu kiếp các Phật pháp hiện ra trước thành đạo Vô Thượng chánh đẳng chánh giác.

Lúc Phật chưa xuất gia có mười sáu người con trai, người con cả tên Trí-Tích. Các người con đó đều có các món đồ chơi tốt đẹp báu lạ, nghe cha chứng đăng quả vô-thượng chánh đẳng chánh giác đều bỏ đồ báu của mình đi đến chỗ Phật. Các người mẹ khóc lóc theo đưa.

Ông nội là vua Chuyển Luân Thánh Vương, cùng một trăm vị đại thần và trăm nghìn muôn ức nhơn dân khác đều vây quanh nhau đi theo đến đạo tràng, mọi người đều đến gần gũi đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai để cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen. Khi đã đến nơi tất cả đem đầu mặt mình lạy chơn Phật, đi vòng quanh đức Phật xong, đều chấp tay một lòng chiêm ngưỡng dung nhan của Phật, rồi nói kệ khen Phật:

4.6 Thế Tôn oai đức lớn

Vì muốn độ chúng sanh

Trong vô lượng ức năm

Bèn mới đăng thành Phật

Các nguyện đã đầy đủ

Hay thay lành vô thượng

Thế Tôn rất ít có
Một phen ngồi mười kiếp
Thân thể và tay chơn
Yên tịnh không hề động
Tâm Phật thường lặng
Chưa từng có tán loạn
Trọn rớt ráo vắng bật
An trụ pháp vô lậu
Ngày nay thấy Thế Tôn
An ổn thành Phật đạo
Chúng con được lợi lành
Mừng rỡ rất vui đẹp.
Chúng sanh thường đau khổ
Đui mù không Đạo Sư
Chẳng biết đạo dứt khổ
Chẳng biết cầu giải thoát
Lâu ngày thêm nẻo ác
Giảm tổn các chúng trời
Từ tối vào nơi tối
Trọn chẳng nghe danh Phật.
Nay Phật đặng vô thượng
Đạo an ổn vô lậu
Chúng ta và trời người
Vì đặng lợi lớn tốt
Cho nên đều cúi đầu

Quy mạng ⁽⁸⁾ đấng vô thượng.

5.ở Bấy giờ mười sáu vị vương tử nói kệ khen đức Phật rồi liền khuyến thỉnh đức Thế Tôn chuyển pháp luân, đều thưa rằng: "Đức Thế Tôn nói pháp được an ổn, thương xót làm lợi ích cho các trời và nhơn dân" . Lại nói kệ rằng:

Đức Phật không ai bằng

Trăm phước tự trang nghiêm

Đặng trí huệ vô thượng

Nguyện vì đời nói pháp

Độ thoát cho chúng con

Và các loài chúng sanh

Xin phân biệt chỉ bày

Cho đặng trí huệ Phật

Nếu chúng con cũng thành Phật

Chúng sanh cũng được thế

Thế Tôn biết chúng sanh

Thâm tâm nghĩ tưởng gì

Cũng biết đạo chúng làm

Lại biết sức trí huệ

Muốn ưa và tu phước

Nghiệp gây tạo đời trước

Thế-Tôn biết cả rồi

Nên chuyển pháp Vô-thượng.

6.ở Phật bảo các Tỳ Kheo: Lúc Đức Đại Thông Trí Thắng Phật đặng quả Vô Thượng chánh đẳng chánh giác, trong mười phương, mỗi phương đều năm trăm muôn ức các cõi nước Phật sáu điệu vang động. Trong các cõi nước đó chỗ tối tăm ánh sáng của nhật nguyệt không soi tới đặng mà đều sáng rõ, trong đó chúng sanh đều đặng thấy nhau, đồng nói rằng: "Trong đây tại sao bỗng sanh ra chúng sanh?".

Lại trong các cõi đó cung điện của chư Thiên cho đến Phạm Cung sáu điệu vang động,

hào quang lớn soi cùng khắp đầy cõi nước, sáng hơn ánh sáng của trời .

7.ở Bấy giờ, phương Đông, năm trăm muôn ức các cõi nước, cung điện của trời Phạm Thiên (9) ánh sáng soi chói gấp bội hơn ánh sáng thường ngày, các Phạm Thiên Vương đều tự nghĩ rằng: "Hôm nay cung điện sáng suốt từ xưa chưa từng có, vì nhơn duyên gì mà hiện điềm tốt này?" Lúc đó các vị Phạm Thiên Vương liền đi đến nhau để chung bàn việc đó. Trong chúng có một vị Phạm-Thiên-Vương lớn tên Cứu-Nhút-Thiết vì các Phạm-chúng mà nói kệ rằng:

Các cung điện chúng ta

Sáng suốt xưa chưa có

Đây là nhơn duyên gì

Phải nên chung nhau tìm

Là trời đại đức sanh

Hay là Phật ra đời

Mà ánh sáng lớn này

Khắp soi cả mười phương.

Bấy giờ, năm trăm muôn ức cõi nước, các vị Phạm Thiên Vương cùng chung với cung điện (10) mỗi vị đều lấy đảnh đưng các thứ hoa trời, đồng đi đến phương Tây suy tì tướng sáng đó. Thấy đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử ở nơi đạo tràng dưới cội Bồ Đề, hàng chư Thiên, Long Vương, Cà Thát Bà, Khẩn Na La, Ma Hầu La Đà, nhơn và phi nhơn v.v... cung kính vây quanh đức Phật chuyển pháp luân; tức thời các vị Phạm Thiên Vương đầu mặt lạy chơn Phật đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên đức Phật.

Hoa của mấy ông rải nhóm như núi Diệu-Cao, cùng để cúng-dường cây Bồ-đề của Phật, cây Bồ-đề đó cao mười do-tuần. Cúng dường hoa xong, mỗi vị đem cung điện đưng lên đức Phật mà thưa rằng: " Xin đức Phật đoái thương lợi-ích cho chúng con, cung điện đưng cúng đây xin nhận ở. "

Lúc đó, các vị Phạm-thiên-vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng dùng kệ khen rằng:

Thế Tôn rất ít có

Khó thể gặp gỡ đặng

Đủ vô lượng công đức

Hay cứu hộ tất cả

Thầy lớn của trời người
Thương xót ở trong đời
Mười phương các chúng sanh
Khắp đều nhờ lợi ích.
Chúng con từng theo đến
Năm trăm muôn ức nước
Bỏ vui thiên định sâu
Vì để cúng dường Phật
Chúng con phước đời trước
Cung điện rất tốt đẹp
Nay đem dâng Thế Tôn
Cúi xin, thương nạp thọ .

Bấy giờ, các vị Phạm Thiên Vương nói kệ khen đức Phật rồi thưa rằng: "Cúi xin Thế Tôn chuyển pháp luân, độ thoát chúng sanh mở đường Niết-bàn. "

Khi ấy, các vị Phạm Thiên Vương một lòng đồng tiếng mà nói kệ rằng:

Thế Hùng Lương Túc Tôn
Cúi xin diễn nói pháp
Dùng sức từ bi lớn
Độ chúng sanh khổ não .

Lúc đó đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai lắng yên nhận lời đó ⁽¹¹⁾

8.ở Lại nữa các Tỳ Kheo! Phương đông nam năm trăm muôn ức cõi nước các vị Phạm Thiên Vương đều tự thấy cung điện mình ánh sáng chói lòa từ xưa chưa từng có, vui mừng hớn hở sanh lòng hi hữu, liền cùng đến nhau chung bàn việc đó. Lúc ấy trong chúng đó có một vị Phạm Thiên Vương tên là Đại Bi, vì các Phạm chúng mà nói kệ rằng:

Việc đó nhơn duyên gì
Mà hiện tướng như thế?
Các cung điện chúng ta

Sáng suốt xưa chưa từng có

Là trời đại đức sanh

Hay là Phật ra đời?

Chưa từng thấy tướng này

Nên chung một lòng cầu

Quá nghìn muôn ức cõi

Theo luồng sáng tìm đến

Phần nhiều Phật ra đời

Độ thoát khổ chúng sanh .

Bấy giờ, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên Vương cùng chung với cung điện, lấy đũa đựng các thứ hoa trời, đồng đến phương Tây Bắc suy tìm tướng đó. Thấy đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử nơi đạo tràng dưới cội Bồ Đề, các hàng chư Thiên, Long Vương, Càn Thát Bà, Khẩn Na La, Ma Hù La Đà, nhơn cùng phi nhơn v.v... cung kính vây quanh, và thấy mười sáu vị vương tử thỉnh Phật chuyển pháp luân.

Khi ấy các vị Phạm Thiên Vương đầu mặt lạy chơn Phật, đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên Phật. Hoa rải đó nhóm như núi Diệu Cao, cùng để cúng dường cây Bồ Đề của Phật . Cúng dường hoa xong, đều đem cung điện dựng lên đức Phật mà thưa rằng: "Xin Phật thương xót lợi ích cho chúng con, những cung điện dựng đây cúi xin nhận ở ".

Lúc đó, các vị Phạm Thiên Vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng nói kệ khen rằng:

Thánh Chúa vua trong trời

Tiếng Ca Lăng Tần Già

Thương xót hàng chúng sanh

Chúng con nay kính lễ .

Thế Tôn rất ít có

Lâu xa một lần hiện

Một trăm tám mươi kiếp

Luống qua không có Phật

Ba đường dữ đầy đây

Các chúng trời giảm ít.

Nay Phật hiện ra đời

Làm mắt cho chúng sanh

Chỗ quy thú của đời

Cứu hộ cho tất cả

Là cha của chúng sanh

Thương xót làm lợi ích

Nhờ phước lành đời trước

Nay đặng gặp Thế Tôn.

Khi đó, các vị Phạm Thiên Vương nói kệ khen Phật xong đều thưa rằng: "Cúi xin đức Thế Tôn thương xót tất cả chuyển pháp luân cho, để độ thoát chúng sanh".

Lúc ấy, các vị Phạm Thiên Vương một lòng đồng tiếng mà nói kệ khen rằng:

Đại thánh chuyển pháp luân

Chỉ bày các pháp tướng

Độ chúng sanh đau khổ

Khiến đặng rất vui mừng

Chúng sanh nghe pháp này

Đặng đạo hoặc sanh thiên

Các đường dữ giảm ít

Bực nhần thiện thêm nhiều .

Khi đó, đức Đại Thông Trí Thắng Phật lặng yên nhận lời .

9.6 Lại nữa các Tỳ Kheo! năm trăm muôn ức cõi nước ở phương Nam các vị Đại Phạm Vương đều tự thấy cung điện mình ánh sáng chói lòa từ xưa chưa từng có, vui mừng hơn hở sanh lòng hi hữu liền đến cùng nhau chung bàn việc đó. Vì nhơn duyên gì cung điện của chúng ta có ánh sáng chói này?

Trong chúng đó có một vị Phạm Thiên Vương lớn tên là Diệu-pháp, vì hàng Phạm chúng mà nói kệ rằng:

Các cung điện chúng ta
Quang minh rất oai diệu
Đây không phải không nhưn
Tướng này phải tìm đó
Quá hơn trăm nghìn kiếp
Chưa từng thấy tướng này
Là trời đại đức sanh
Hay đức Phật ra đời?

Bấy giờ, năm trăm muôn ức Phạm Thiên Vương cùng cung điện chung, mỗi vị dùng đũa đựng các thứ hoa trời đồng đến phương Bắc suy tìm tướng đó. Thấy đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai ngồi tòa sư tử nơi đạo tràng dưới cội cây Bồ Đề, hàng chư Thiên, Long Vương, Càn Thát Bà, Khẩn-na La, Ma Hầu La Già, nhưn và phi nhưn v.v..., cung kính vây quanh, cùng thấy mười sáu vị vương tử thỉnh Phật chuyển pháp luân.

Khi đó, các vị Phạm Thiên Vương đầu mặt lễ Phật đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên đức Phật. Hoa rải đó nhóm như núi Diệu Cao và để cúng dường cây Bồ Đề của Phật. Cúng dường hoa xong, mỗi vị đều đem cung điện dâng lên đức Phật mà thưa rằng: "Xin đức Phật đoái thương lợi ích chúng con, cung điện của chúng con dựng đây cúi xin nạp xứ". Bấy giờ, các vị Đại Phạm Thiên Vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng nói kệ khen rằng:

Thế Tôn rất khó thấy
Bực phá các phiền não
Hơn trăm ba mươi kiếp
Nay mới thấy một lần
Hàng chúng sanh đói khát
Nhờ mưa pháp đầy đủ
Xưa chỗ chưa từng thấy
Đấng vô lượng trí huệ
Như hoa Ưu Đàm Bát
Ngày nay mới gặp gỡ

Cung điện của chúng con

Nhờ hào quang được đẹp

Thế Tôn đại từ mẫn

Cúi xin thương nhận ở .

Khi đó, các vị Phạm Thiên Vương nói kệ khen đức Phật rồi đều bạch rằng: "cúi mong đức Thế Tôn chuyển pháp luân làm cho tất cả thế gian các hàng trời, ma, phàm, sa môn, bà la môn đều được an ổn mà được độ thoát ". Lúc ấy các vị Phạm Thiên Vương một lòng đồng tiếng nói kệ rằng:

Cúi mong Thiên Nhơn Tôn

Chuyển pháp luân vô thượng

Đánh vang pháp cổ lớn

Khắp rưới pháp vũ lớn

Độ vô lượng chúng sanh

Chúng con đều qui thỉnh

Nên nói tiếng sâu xa .

Khi đó, đức Đại Thông Trí Thắng lặng yên nhận lời đó .

10.6 Phương Tây Nam nhần đến nước ở thượng phương, các vị Đại Phạm Thiên Vương thấy đều tự thấy cung điện của mình ở ánh sáng chói rực từ xưa chưa từng có, vui mừng hớn hở sanh lòng hi hữu, liền đi đến nhau để chung bàn việc đó. Vì nhơn duyên gì cung điện của chúng ta có ánh sáng này? Lúc đó trong chúng có một vị Đại Phạm Thiên Vương tên là Thi Khí vì hàng Phạm chúng mà nói kệ rằng:

Nay vì nhân duyên gì?

Cung điện của chúng ta

Ánh sáng oai đức từng có?

Tướng tốt như thế đó

Xưa chưa từng nghe thấy

Là trời đại đức sanh

Hay là Phật ra đời?

Bấy giờ, năm trăm muôn ức các vị Phạm Thiên Vương cùng cung điện chung, mỗi vị đều dùng đũa đựng các thứ hoa trời đồng đến phương dưới suy tìm tướng sáng đó . Thấy đức Đại-Thông-Trí Như- Lai ngồi tòa sư-tử nơi đạo tràng dưới cội bồ-đề, hàng chư Thiên, Long-vương, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nơnon và phi-nhơn v.v... cung kính vây quanh và thấy mười sáu vị vương tử thỉnh đức Phật chuyển pháp luân .

Lúc đó, các vị Phạm-thiên-vương đầu mặt lạy Phật đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời rải trên đức Phật . Hoa rải nhóm như núi Diệu Cao và để cúng dường cây bồ đề của Phật . Cúng dường hoa xong, đều đem cung điện dựng lên đức Phật mà bạch rằng: "Xin đoái thương lợi ích chúng con. Cung điện dựng đây cúi mong Phật nạp ở ".

Lúc đó, các vị Phạm-thiên-vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng dùng kệ khen rằng:

Hay thay! thấy các Phật

Đấng Thánh-Tôn cứu Thế

Hay ở ngục tam giới

Cứu khổ các chúng sanh

Thiên Nhơn Tôn trí khắp

Thương xót loài quần manh

Hay khai môn cam lộ

Rộng độ cho tất cả .

Lúc xưa vô lượng kiếp

Luống qua không có Phật

Khi Phật chưa ra đời

Mười phương thường mờ tối

Ba đường dữ thêm đông

A-tu-la cũng thịnh

Các chúng trời càng bớt

Chết nhiều đọa ác đạo

Chẳng theo Phật nghe pháp

Thường làm việc chẳng lành

Sắc, lực, cùng trí huệ
Các việc đều giảm ít
Vì tội nghiệp nhờn duyên
Mất vui cùng tưởng vui
Trụ trong pháp tà kiến
Chẳng biết nghi tắc lành
Chẳng nhờ Phật hóa độ
Thường đọa trong ác đạo .
Phật là mắt của đời
Lâu xa mới hiện ra
Vì thương các chúng sanh
Nên hiện ở trong đời
Siêu việt thành chánh giác
Chúng con rất mừng vui
Và tất cả chúng khác
Mừng khen chưa từng có
Cung điện của chúng con
Nhờ hào quang nên đẹp
Nay đem dựng Thế-Tôn
Cúi mong thương nhận ở
Nguyện đem công đức này
Khấp đến cho tất cả
Chúng con cùng chúng sanh
Đều đồng thành Phật đạo .

Khi đó, năm trăm muôn ức các vị Phạm-thiên-vương nói kệ khen đức Phật rồi, đều bạch Phật rằng: "Cúi mong đức Thế-Tôn chuyển pháp luân, nhiều chỗ an ổn, nhiều chỗ độ

thoát". Lúc ấy các vị Phạm-thiên-vương đồng nói kệ rằng:

Thế Tôn chuyển pháp luân

Đánh trống pháp cam lộ

Độ chúng sanh khổ não

Mở bày đường Niết Bàn

Cúi mong nhận lời con

Dùng tiếng vi diệu lớn

Thương xót mà nói bày

Pháp tu vô lượng kiếp .

11.ở Lúc bấy giờ, Đại Thông Trí Thắng Như Lai nhận lời thỉnh của các Phạm-thiên-vương và mười sáu vị vương tử tức thời ba phen chuyển pháp luân mười hai hành (12) hoặc là sa môn, bà la môn, hoặc là trời, ma, phàm và các thế gian khác đều không thể chuyển được, nói: đây là khổ,

đây là khổ tập, đây là khổ diệt, đây là đạo diệt khổ .

Và rộng nói pháp mười hai nhơn duyên: Vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão, tử, ưu bi, khổ não .

Vô minh diệt thời hành diệt, hành diệt thời thức diệt, thức diệt thời danh sắc diệt, danh sắc diệt thời lục nhập diệt, lục nhập diệt thời xúc diệt, xúc diệt thời thọ diệt, thọ diệt thời ái diệt, ái diệt thời thủ diệt, thủ diệt thời hữu diệt, hữu diệt thời sanh diệt, sanh diệt thời lão, tử, ưu bi, khổ não diệt.

Đức Phật ở trong đại chúng trời, người khi nói pháp đó có sáu trăm muôn ức na do tha người do vì không thọ tất cả pháp mà ở các lậu tâm được giải thoát, đều đặng thiền định sâu mầu, ba món minh, sáu món thông, đủ tám giải thoát.

Lúc nói pháp lần thứ hai, lần thứ ba, lần thứ tư, có nghìn muôn ức hằng hà sa na do tha chúng sanh cũng bởi không thọ tất cả pháp mà nơi các lậu tâm được giải thoát. Từ đây hẳn sau các chúng Thanh Văn nhiều vô lượng vô biên, không thể tính kể được.

12.ở Bấy giờ mười sáu vị vương tử đều là đồng tử mà xuất gia làm Sa Di, các căn thông lanh, trí huệ sáng láng, đã từng cúng dường trăm nghìn muôn ức các đức Phật, tịnh tu hạnh thanh tịnh, cầu đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, đều bạch cùng Phật rằng: "Thưa Thế Tôn! Các vị đại đức Thanh Văn vô lượng nghìn muôn ức đây đã thành tựu xong, đức Thế Tôn cũng nên vì chúng con nói pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác,

chúng con nghe xong đều đồng tu học Thế Tôn! Chúng con có chí mong được tri kiến của Như Lai chỗ nghĩ tưởng trong thâm tâm, đức Phật tự chứng biết cho .

Lúc đó, tám muôn ức người trong chúng của Chuyển Luân Thánh Vương dắt đến thấy mười sáu vị vương tử xuất gia, cũng tự cầu xuất gia, vua liền thuận cho .

Bấy giờ, đức Phật nhận lời thỉnh của Sa Di, qua hai muôn kiếp sau mới ở trong hàng bốn chúng nói kinh đại thừa tên là: "Diệu Pháp Liên Hoa Giáo Bồ Tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm". Đức Phật nói kinh đó xong, mười sáu vị Sa Di vì đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, đều đồng thọ thì đọc tụng thông thuộc. Lúc nói kinh đó, mười sáu vị Sa Di Bồ Tát thấy đều tin thọ trong chúng Thanh Văn cũng có người tin hiểu . Ngoài ra nghìn muôn ức loại chúng sanh đều sanh lòng nghi lẫn. Phật nói kinh đó suốt tám nghìn kiếp chưa từng thôi bỏ. Phật nói kinh đó xong liền vào tịnh thất trụ trong thiền định tám muôn bốn nghìn kiếp.

13.○ Bấy giờ, mười sáu vị Bồ Tát Sa Di biết Phật nhập thất trụ trong thiền định vắng bật, mỗi vị đều lên Pháp tòa cũng trong tám muôn bốn nghìn kiếp vì bốn bộ chúng rộng nói phân biệt kinh Diệu Pháp Liên Hoa .

Mỗi vị đều độ sáu trăm muôn ức na do tha hằng hà sa chúng sanh, chỉ dạy cho được lợi mừng, khiến phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác.

14.○ Đức Đại Thông Trí Thắng Phật qua tám muôn bốn nghìn kiếp sau từ tam muội dậy, qua đến pháp tòa mà ngồi an lành, khắp bảo trong hàng đại chúng: "Mười sáu vị Bồ Tát Sa Di này rất là ít có, các căn thông lẹ, trí huệ sáng láng, đã từng cúng dường vô lượng nghìn muôn ức số đức Phật, ở chỗ các đức Phật thường tu hạnh thanh tịnh, thọ trì trí của Phật để chỉ dạy chúng sanh làm cho vào trong đó. Các ông phải luôn luôn gần gũi mà cúng dường các vị ấy .

Vì sao? Nếu hàng Thanh Văn, Duyên Giác cùng các Bồ Tát có thể tin kinh pháp của mười sáu vị Bồ Tát Sa Di đó nói mà thọ trì không mất, thời người đó sẽ đặng đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác trí huệ của Như Lai".

15.○ Phật bảo các Tỳ Kheo: "Mười sáu vị Bồ Tát đó thường ưa nói kinh Diệu Pháp Liên Hoa này . Sáu trăm muôn ức na do tha hằng hà sa chúng sanh của mỗi vị Bồ Tát hóa độ đó đời đời sanh ra đều cùng Bồ Tát ở chung, theo nghe pháp với Bồ Tát thấy đều tin hiểu . Nhờ nhơn duyên đó mà đặng gặp bốn muôn ức các đức Phật Thế Tôn đến nay vẫn chẳng ngớt.

Các Tỳ Kheo! Ta nói với các ông mười sáu vị Sa Di đệ tử của đức Phật kia nay đều chúng đặng đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, hiện đương pháp trong cõi nước ở mười phương có vô lượng trăm nghìn muôn ức Bồ Tát Thanh Văn để làm quyến thuộc.

Hai vị Sa Di làm Phật ở phương Đông: Vị thứ nhất tên là A Súc ở nước Hoa Hy, vị thứ hai tên là Tu Di Đảnh. Hai vị làm Phật ở phương Đông Nam: Vị thứ nhất tên là Sư Tử Âm, vị

thứ hai tên là Sư Tử Tướng . Hai vị làm Phật ở phương Nam: Vị thứ nhất tên là Thường Diệt. Hai vị làm Phật ở phương Tây Nam: Vị thứ nhất tên là Đế Tướng, vị thứ hai tên là Phạm Tướng . Hai vị làm Phật ở phương Tây: Vị thứ nhất tên là A Di Đà, vị thứ hai tên là Độ Nhứt Thiết Thế Gian Khổ Nảo . Hai vị làm Phật ở phương Tây Bắc: Vị thứ nhất tên là Đa Ma La Bát Chiên Đàn Hương Thần Thông, vị thứ hai tên là Tu Di Tướng. Hai vị làm Phật ở phương Bắc: Vị thứ nhất tên là Vân Tự Tại, vị thứ hai tên là Vân Tự Tại Vương. Một vị làm Phật ở phương Đông Bắc hiệu Hoại Nhứt Thiết Thế Gian Bồ Úy . Vị thứ mười sáu, chính ta là Thích Ca Mâu Ni Phật ở cõi nước Ta Bà thành vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Các Tỳ Kheo! Lúc chúng ta làm Sa Di mỗi người giáo hóa vô lượng trăm nghìn muôn ức hằng hà sa chúng sanh vì đạo vô thượng chánh đẳng, chánh giác theo ta nghe pháp . Những chúng sanh đó đến nay có người trụ bực Thanh Văn, ta thường giáo hóa pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác. Những bọn người này đáng dùng pháp đó mà lần vào Phật đạo .

Vì sao? Vì trí huệ của Như Lai khó tin khó hiểu, vô lượng hằng hà sa chúng sanh bị hóa độ trong thuở đó chính là bọn ông, các Tỳ Kheo, và sau khi ta diệt độ các đệ tử Thanh Văn trong đời vị lai . Sau khi ta diệt độ, lại có đệ tử không nghe kinh này, không biết không hay hạnh của Bồ Tát, tự ở nơi công đức của mình được tưởng cho là diệt độ sẽ nhập Niết Bàn.

Ta ở nơi nước khác làm Phật lại có tên khác. Người đó đầu sanh lòng tưởng là diệt độ nhập Niết Bàn, nhưng ở nơi cõi kia cầu trí huệ của Phật, được nghe kinh này, chỉ do Phật thừa mà được diệt độ lại không có thừa nào khác, trừ các đức Như Lai phương tiện nói pháp.

Các Tỳ Kheo! Nếu đức Như Lai tự biết giờ Niết Bàn sắp đến, chúng lại thanh tịnh lòng tin hiểu bền chắc, rõ thấu pháp không, sâu vào thiền định, bèn nhóm các Bồ Tát và chúng Thanh Văn mà vì nói kinh này . Trong đời không có hai thừa mà đặng diệt độ, chỉ có một Phật Thừa đặng diệt độ thôi .

Các Tỳ Kheo nên rõ! Đức Như Lai phương tiện sâu vào tánh chúng sanh, biết chí nó ưa pháp nhỏ, rất ham nơi nắm món dục vì hạng người này mà nói Niết Bàn, người đó nếu nghe thời liền tin nhận.

16.○ Thí dụ đường hiểm nhiều nạn dữ, dài năm trăm do tuần. Chốn ghê sợ hoang vắng không người. Nếu chúng đông muốn đi qua con đường này đến chỗ trần bửu, có một vị đạo sư thông minh sáng suốt khéo biết rõ tướng thông bít của con đường hiểm, dắt chúng như muốn vượt qua nạn đó . Chúng như được dắt đi giữa đường lười mỏi bạch đạo sư rằng: "Chúng con mệt nhọc lại thêm sợ sệt chẳng có thể đi nữa, đường trước còn xa nay muốn lui về ".

Vị đạo sư nhiều sức phương tiện mà tự nghĩ rằng: Bọn này đáng thương, làm sao cam bỏ

trần bửu lớn mà muốn lui về. Nghĩ thế rồi dùng sức phương tiện ở giữa đường hiểm quá ba trăm do tuần, hóa làm một cái thành mà bảo chúng nhờn rằng: " Các người chớ sợ, đừng lui về, nay thành lớn này có thể dừng ở trong đó tùy ý muốn làm gì thì làm, nếu vào thành này sẽ rất được an ổn, nếu có thể lại thẳng đến chỗ châu báu đi cũng được ".

Bấy giờ, chúng mỗi một rất vui mừng khen chưa từng có, chúng ta hôm nay khỏi được đường dữ rất được an ổn. Đó rồi chúng nhờn thẳng vào hóa thành sanh lòng tưởng cho rằng đã được độ rất an ổn .

Lúc ấy đạo sư biết chúng nhờn đó đã được nghỉ ngơi không còn mỗi một, liền diệt hóa thành bảo chúng nhờn rằng: "Các người nên đi tới, chỗ châu báu ở gần đây, thành lớn trước đó là của ta biến hóa ra để nghỉ ngơi thôi".

Các Tỳ Kheo! Đức Như Lai cũng lại như thế, nay vì các ông mà làm vị Đại Đạo Sư, biết các đường dữ sanh tử phiền não hiểm nạn dài xa nên vượt qua . Nếu như chúng sanh chỉ nghe một Phật Thừa thời chẳng muốn thấy Phật, chẳng muốn gần gũi, mà nghĩ thế này: "Đạo Phật dài xa lâu ngày chịu cần khổ mới có thểặng thành". Phật biết tâm chúng đó khiếm nhược hạ liệt dùng sức phương tiện mà ở giữa đường vì để nghỉ ngơi nên nói hai món Niết Bàn. ⁽¹³⁾

Nếu chúng sanh trụ nơi hai bậc, đức Như Lai bấy giờ liền bèn vì nói:

" Chỗ tu của các ông chưa xong bậc của các ông ở gần với huệ của Phật . Phải quan sát suy lường Niết Bàn đãặng đó chẳng phải chơn thật vậy . Chỉ là sức phương tiện của Như Lai, ở nơi một Phật Thừa phân biệt nói thành ba . Như hai vị đạo sư kia vì cho mọi người nghỉ ngơi mà hóa thành lớn, đã biết nghỉ xong mà bảo rằng: " Chỗ châu báu ở gần, thành này không phải thiệt, của ta biến hóa làm ra đó thôi".

Lúc đó đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

17.6 Đại Thông Trí Thắng Phật

Mười kiếp ngồi đạo tràng

Phật pháp chẳng hiện tiền

Chẳngặng thành Phật đạo

Các trời, thần, Long Vương

Chúng A Tu La thầy

Thường rưới các hoa trời

Để cúng dường Phật đó

Chư thiên đánh trống trời

Và trời các kỹ nhạc
Gió mưa thổi hoa héo
Lại mưa bông tốt mới
Quá đặng thành Phật đạo
Các trời cùng người đời
Lòng đều sanh hớn hở .
Mười sáu người con Phật
Đều cùng quyến thuộc mình
Nghìn muôn ức vây quanh
Chung đi đến chỗ Phật
Đầu mặt lạy chơn Phật
Thỉnh Phật chuyển Pháp Luân
"Đấng Thánh Sư mưa pháp
Lợi con và tất cả
Thế Tôn rất khó gặp
Lâu xa một lần hiện
Vì giác ngộ quần sanh
Mà chấn động tất cả".
Các thế giới phương đông
Năm trăm muôn ức cõi
Phạm cung điện sáng chói
Từ xưa chưa từng có
Phạm Vương thấy tướng này
Liền đến chỗ Phật ở
Rải hoa để cúng dường

Và dựng cung điện lên
Thỉnh Phật chuyển pháp luân
Nói kệ ngợi khen Phật
Phật biết chưa đến giờ
Nhận thỉnh yên lặng ngồi
Ba phương cùng bốn phía
Trên, dưới cũng như thế
Rưới hoa dựng cung điện
Thỉnh Phật chuyển Pháp Luân:
"Thế Tôn rất khó gặp
Nguyện vì bốn tử bi
Rộng mở cửa cam lộ
Chuyển pháp luân vô thượng. "

18.ớ Thế Tôn huệ vô thượng

Nhân chúng nhơn kia thỉnh
Vì nói các món pháp
Bốn đế, mười hai duyên
Vô minh đến lão tử
Đều từ sanh duyên hữu
Những quá hoạn như thế
Các ông phải nên biết.
Tuyên nói pháp đó rồi
Sáu trăm muôn ức cai ⁽¹⁴⁾
Đặng hết các ngăn khổ
Đều thành A La Hán.

Thời nói pháp thứ hai
Nghìn muôn hằng sa chúng
Ở các pháp chẳng thọ
Cũng đặng A La Hán,
Từ sau đây đặng đạo
Số đông đến vô lượng
Muôn ức kiếp tính kể
Không thể đặng ngần mé

19.6 Bảy giờ mười sáu vị

Xuất gia làm Sa-di
Đều đồng tỉnh Phật kia
Diễn nói pháp đại thừa:
" Chúng con cùng quyến thuộc
Đều sẽ thành Phật đạo
Nguyên đặng như Thế Tôn
Huệ nhãn sạch thứ nhứt ."
Phật biết lòng đồng tử
Chỗ làm của đời trước
Dùng vô lượng nhơn duyên
Cùng các món thí dụ
Nói sáu ba la mật
Và các việc thần thông,
Phân biệt pháp chơn thiệt
Đạo của Bồ Tát làm
Nói kinh Pháp Hoa này

Kệ nhiều như hằng sa .
Phật kia nói kinh rồi
Vào tịnh thất nhập định
Tám muôn bốn nghìn kiếp
Một lòng ngồi một chỗ.
Các vị Sa Di đó
Biết Phật chưa xuất thiền
Vì vô lượng chúng nói
Huệ vô thượng của Phật
Mỗi vị ngồi pháp tòa
Nói kinh đại thừa này
Sau khi Phật yên lặng
Tuyên bày giúp giáo hóa .
Mỗi vị Sa Di thầy
Số chúng sanh mình độ
Có sáu trăm muôn ức
Hằng hà sa các chúng.
Sau khi Phật diệt độ
Các người nghe pháp đó
Ở các nơi cõi Phật
Thường cùng thầy sanh chung.
Mười sáu Sa Di đó
Đầy đủ tu Phật đạo
Nay hiện ở mười phương
Đều đặng thành chánh giác

Người nghe pháp thuở đó
Đều ở chỗ các Phật
Có người trụ Thanh Văn
Lần dạy cho Phật đạo .
Ta ở số mười sáu
Từng vì các người nói
Cho nên dùng phương tiện
Dẫn dắt đến huệ Phật
Do bốn nhơn duyên đó
Nay nói kinh Pháp Hoa
Khiến người vào Phật Đạo
Dè dặt chớ kinh sợ .

20.ó Thí như đường hiểm dữ

Xa vắng nhiều thú độc
Và lại không cỏ nước
Chốn mọi người ghê sợ
Vô số nghìn muôn chúng
Muốn qua đường hiểm này
Đường đó rất xa vời
Trải năm trăm do tuần.
Bấy giờ một đạo sư
Nhớ dai có trí tuệ
Sáng suốt lòng quyết định
Đường hiểm cứu các nạn
Mọi người đều mệt mỏi

Mà bạch đạo sư rằng:

"Các người nên đi nữa

Đây là hóa thành thôi

Thấy các người mỗi một

Giữa đường muốn lui về

Nên dùng sức phương tiện

Ta hóa làm thành này

Các người gắng tinh tấn

Nên đồng đến chỗ báu

21.ó Ta cũng lại như vậy

Đạo sư của tất cả

Thấy những người cầu đạo

Giữa đường mà lười bỏ

Không thể vượt đường dữ

Sanh tử đầy phiền não

Nên dùng sức phương tiện

Vì nghĩ nói Niết Bàn.

Rằng các người khổ diệt

Chỗ làm đều đã xong

Đã biết đến Niết Bàn

Đều chứng A La Hán

Giờ mới nhóm đại chúng

Vì nói pháp chơn thật

Sức phương tiện các Phật

Phân biệt nói ba thừa

Chỉ có một Phật Thừa
Vì nghi nên nói hai ⁽¹⁵⁾
Vì các người chưa phải diệt,
Vì nhứt thiết trí Phật
Nên phát tinh tấn mạnh
Người chứng nhứt thiết trí
Mười lực các Phật Pháp
Đủ bả hai tướng tốt
Mới là chơn thiết diệt,
Các Phật là đạo sư
Vì nghi nói Niết Bàn
Đã biết nơi nghi rồi
Dẫn vào nơi huệ Phật.



Kinh Diệu Pháp Liên Hoa

QUYỂN THỨ BA

Một tiếng kín bày,
Thần thông giáo hóa thâm gia hộ,
Khắp rưới mưa pháp nhuần các mầm,
Quả báo nhà rộng lớn,

Chốn châu báu không xa,

Quyền biến hóa đồng hoa đốm hư không.

Nam-Mô Pháp-Hoa Hội-Thượng-Phật Bồ-Tát (3 lần)

Ba căn khắp nhuần,

Đệ tử nhờ ơn,

Thành biến hóa đối bày chớ cho là chân,

Lại xem nhân duyên đức Trí-Thắng,

Mười sáu vị Vương-Tôn tám phương chứng thân vàng.

Nam-Mô Đại-Thông Trí-Thắng Phật (3 lần)

THÍCH NGHĨA

1. Đây tức là “nhứt-thiết chủng-trí” trí của Phật, rõ thấu rành suốt ba thuở mười phương tất cả thế-gian và xuất-thế-gian.

2. Chỗ về đến, tức là cội nguồn.

3. Lòng tưởng mong, suy nghĩ; mong cầu v.v...

4. Một thái dương-hệ gọi là 1 tiểu thế giới,

1.000 tiểu thế-giới là 1 tiểu thiên thế-giới,

1.000 tiểu thiên là 1 trung-thiên,

1.000 trung-thiên là đại-thiên thế-giới.

Vậy đại-thiên thế-giới là ba lần nhân ngàn (1 T-G x 1000 x 1000 x 1000), nên gọi tam-thiên đại-thiên thế-giới, gồm có 1.000.000.000 thế-giới, là số thế-giới của cõi Ta-bà thuộc quyền giáo hóa của đức Thích-Ca.

5. LƯỠNG: Phước đức và trí huệ 2 món. TÚC là đầy đủ.

6. Thành trì do thần thông biến hóa ra, để dụ huyền giáo hóa của Phật.

7. Có 3 hạng do tuần: 1) 40 dặm Tàu, 2) 60 dặm, 3) 80 dặm.

8. Đem thân mạng về nường, nghĩa là chữ “Nam-mô” tiếng Phạm.

9. Cõi dục trên người có 6 cõi trời:

1.- Trời Tứ-Thiên-Vương;

2.- Trời Đao-Lợi (vua là Đế-Thích hay Thích-Đề-Hoàn-Nhơn)

3.- Trời Dạ-Ma;

4.- Trời Đâu-Xuất;

5.- Trời Hóa-Lạc;

6.- Trời Tha-Hóa-Tự-Tại, trên cõi dục có cõi Sắc, cõi Sắc có bốn thiên (sơ-thiên, nhị-thiên, tam-thiên, tứ-thiên), 18 cõi Trời.

Trong Sơ-thiên có 3 cõi:

1.- Trời Phạm-chúng

2.- Phạm-Vương. Phạm-Thiên-Vương là vua Trời Sơ-thiên.

3.- Đại-Phạm Thiên-Vương là vua Trời Tứ-thiên.

10. Có phước lành lớn nên cảm báo có cung điện tùy thân nhỏ lớn như ý.

11. Theo nghi biểu của Phật, ai thừa thỉnh việc chi nếu nín thinh là chịu.

12. Ba lần TỨ-ĐẾ thành 12.

1.- Đây là khổ, đây là Tập, đây là Diệt, đây là Đạo.

2.- Khổ nên biết, Tập nên dứt, Diệt nên chứng, Đạo nên tu.

3.- Khổ biết rồi, Tập dứt rồi, Diệt chứng rồi, Đạo tu rồi.

(13) 1.- Thanh-văn Niết-bàn.

2.- Duyên-giác Niết-bàn.

(14) Một trăm triệu (1000.000.000) gọi là "cai".

(15) Thanh-văn-thừa, Duyên-giác-thừa.

* Các danh từ: Vô-lượng, vô-biên, a-tăng-kỳ, vô-số, na-do-tha, hằng-hà-sa, bất-khả tư-nghì, bất-khả-xưng, bất-khả-thuyết, v.v... đều là những số lớn trên số muôn ức.



Sự Tích Đọc Kinh Thoát Khổ

(trích trong Pháp-uyển)

Đời Đường, ở Ung-Châu, huyện Trường-An có ông Cao-Pháp-Nhãn là cháu huyền tôn của ông Cao-Tần, quan bộc xạ đời Tùy. Đến niên hiệu Long-Sóc năm thứ ba, ngày 25 tháng giêng đến Trung-Đài dự thí, trưa cỡi ngựa về nhà. Nhà ông ở góc phía Nam phường

Nghĩa-Ninh, phía Đông chùa Hóa-Độ. Giữa đường gặp bọn người cỡi ngựa rượt bắt, chạy về gần đến nhà té ngựa mê ngất rồi chết, mọi người tri hô, người nhà vội đến khiêng về đến sáng ngày mai mới sống lại. Ông Nhãn bảo người nhà rằng: “Ta bị quỷ bắt đến địa-ngục thấy vua Diêm-La ngồi trên toà cao, giận mắng ta rằng: Người tại sao lại đến chùa Hóa-Độ trong phòng thầy Minh-Tạng ăn trái của thường-trụ Tăng? – Nói xong bắt ta nuốt 400 hòn sắt nóng, đương lúc nuốt thời cổ họng nghẹn rút thân thể đỏ khô co lại biến làm màu đỏ, nuốt hết mới sống lại”.

Ngày 26 là ngày ông mới sống lại, lại có bọn quỷ hiện đến bắt dẫn về cho vua Diêm-Vương. Vua quở: “Tại sao ngươi không kính tin Tam-Bảo dám nói chuyện lỗi xấu của Tăng? Người nuốt sắt xong sẽ bị cày lưỡi”. Đến ngày 29 tháng đó sau khi nuốt sắt xong sống lại cho đến ngày 30 sáng sớm lại chết đến địa ngục chịu cày sắt cày lưỡi tự thấy lưỡi mình dài đến vài dặm, người ở bên xem thấy ông Nhãn le lưỡi ra hơn thước (thước Tàu). Vua lại bảo ngục tốt: “Người này nói chuyện hay dở của Tam-Bảo đem búa lớn ra chặt bỏ lưỡi đó”. Ngục tốt chặt mãi không đứt. Vua bảo lấy búa nhỏ bỏ vào vạc nước sôi nấu, nấu mãi không rã. Vua lấy làm lạ hỏi, ông Nhãn thưa: “Tôi từng đọc kinh Pháp-Hoa một lượt”. Vua không tin tra sổ công đức, thấy trong án có ghi. “Đọc một bộ kinh Pháp-Hoa”. Vua liền truyền thả cho về.

Ông Nhãn hiện còn, người đến thăm xem như đi chợ, người nghe thấy phát tâm tu hành rất đông. Cả nhà ông Nhãn từ đó rất mực kính tin Tam-Bảo, gắng chí tin tấn tu hành, hằng răn nhắc nhau không hề nhàm mỏi.

Tam-Bảo là con thuyền từ báu đưa chúng sanh ra khỏi biển sanh tử khổ. Kính thì phước vô lượng. Kinh... họa không nhỏ. Phật là đấng Chí-Tôn, Pháp là Thánh được, Tăng là biểu hiệu của Phật và Pháp. Ông Nhãn khinh Tăng mà phải tội, lại nhờ đọc kinh Pháp-Hoa mà khỏi tai ương. Chỉ đọc có một bộ kinh Pháp-Hoa mà lưỡi không chặt đứt, nấu không rã, làm đến nỗi vua Diêm-Vương phải kinh sợ mà mau đưa về. Huống là người đọc tụng 2 bộ, 3 bộ đến trăm nghìn bộ ư. Nếu có người nào chí thành tụng niệm kinh Pháp-Hoa thời công đức vô lượng vô biên -Tội nghiệp đều tiêu -Phước lành đầy đủ. Sau khi xả báo thân hiện tại, quyết chắc sẽ cảm thành thân vàng Kim-cang ở vị lai vậy.

ho fir ori Quyển [1](#) [2](#) [3](#) [4](#) [5](#) [6](#) [7](#) ne:

